

Bản án số: 24 /2017/DS-ST

Ngày: 06 /9/2017

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Văn Vinh**
- Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Bà **Châu Thị Chúc**

2/. Bà **Ngô Khánh Vy**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Trung** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2017/TLST-DS, ngày 27 tháng 4 năm 2017 về việc “**Tranh chấp hợp đồng tín dụng**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2017/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55a/2017/QĐST- DS ngày 25/8/2017, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng V**

Địa chỉ: Tầng 1- 7, tòa nhà Đ, số 72, phố Đ, phường Đ, quận K, thành phố H.

Địa chỉ chi nhánh: 165- 167-169 N, phường B, quận 1, thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà **Nguyễn Ngọc Nguyệt H.**

Địa chỉ số: 25/28, đường T, khóm 1, phường 2, thành phố S, tỉnh S.

- **Bị đơn: Bà Dương Thị Thanh D**, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T B, xã T, huyện C, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 4 năm 2017; cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Ngọc Nguyệt H trình bày: Vào ngày 31/05/2013, bà Dương Thị Thanh D có ký hợp đồng tín dụng

số 20130531- 111009- 0002 với Ngân hàng V vay số tiền 23.919.000đ (vốn 23.919.000đ; lãi 13.434.000đ), lãi suất thỏa thuận 5,14%/ tháng, để tiêu dùng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Dương Thị Thanh D có trách nhiệm thanh toán số tiền 37.353.000đ (vốn và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 18 tháng. 17 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.017.000đ, tháng cuối trả 2.146.000đ, thanh toán vào ngày 13 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 13/06/2013.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền trên và thanh toán cho Ngân hàng được 16 lần, với số tiền 17.230.000đ (có 02 lần trả số tiền đúng quy định, còn lại các lần trả sau số tiền không đúng quy định). Ngân hàng đã nhắc nhở, yêu cầu bà D thanh toán, nhưng bà D không thực hiện.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Dương Thị Thanh D trả số tiền vay 20.711.000đ. Tại phiên Tòa hôm nay xin rút lại một phần yêu cầu với số tiền 588.000đ, còn lại yêu cầu giải quyết 20.123.000đ (vốn 12.341.731; lãi 7.781.269đ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Bà Dương Thị Thanh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa, nhưng bà D đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà D.

Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Dương Thị Thanh D trả số tiền 20.123.000đ.

Hội đồng xét xử thấy rằng bà bà Dương Thị Thanh D đã nhận được thông báo thụ lý số: 55/TB- TLVA ngày 27/4/2017; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải ngày 4/5/2017; thông báo về việc hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải ngày 12/6/2017. Với nội dung là Ngân hàng V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Dương Thị Thanh D trả số tiền vay: 20.711.000đ (Hai mươi triệu, bảy trăm mười một ngàn đồng), nhưng bà D không có phản đối, ý kiến gì về số tiền vay còn nợ lại phải trả cho Ngân hàng V là 20.711.000đ, nhưng tại phiên hôm nay người đại diện ủy quyền của Ngân hàng V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà D trả số tiền 20.123.000đ, do đó có căn cứ chấp nhận phần yêu cầu của Ngân hàng V.

Còn tại phiên Tòa hôm nay người đại diện ủy quyền của Ngân hàng V xin rút lại một phần yêu cầu với số tiền 588.000đ. Xét thấy việc rút lại số tiền 588.000đ là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ đối với phần rút yêu cầu của số tiền 588.000đ.

Từ những nhận định, phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Ngân hàng V là có căn cứ chấp nhận một phần. Do đó áp dụng Điều 471; khoản 1,5 Điều 474; khoản 2 Điều 478 Bộ luật dân sự năm 2005.

Buộc bà Dương Thị Thanh D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng V số tiền 20.123.000đ là có căn cứ.

Đình chỉ một phần rút yêu cầu của Ngân hàng V đối với số tiền 588.000đ.

Về án phí: Bà Dương Thị Thanh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 1.006.150đ (Một triệu không trăm lẻ sáu ngàn, một trăm năm mươi đồng).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; điểm b, khoản 2 Điều 227; Khoản 2 Điều 244; Điều 147; Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 302; Điều 471; khoản 1,5 Điều 474; khoản 2 Điều 478 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu của Ngân hàng V khởi kiện bà Dương Thị Thanh D về việc " Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Buộc bà Dương Thị Thanh D phải có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng V số tiền: 20.123.000đ (Hai mươi triệu, một trăm hai mươi ba ngàn đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu của Ngân hàng V đối với số tiền 588.000đ (Năm trăm tám mươi tám ngàn đồng).

Về án phí: Bà Dương Thị Thanh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 1.006.150đ (Một triệu không trăm lẻ sáu ngàn, một trăm năm mươi đồng).

Ngân hàng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng V 517.000đ (Năm trăm mười bảy ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0006838 ngày 27/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày Ngân hàng V có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà Dương Thị Thanh D còn phải trả lãi cho Ngân hàng V theo mức lãi suất 10% / năm, đối với số tiền chậm thi hành án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh S;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Vinh